

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày: 27 - 11- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh

2. Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXX- HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn T, sinh năm 1990, tại Tây Ninh.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 4, ấp 4, xã M, huyện Q, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá (học vấn) 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; Vợ tên Dương Thị Ngọc H, sinh năm 1993, có 01 con sinh ngày 14/4/2018 chưa đặt tên; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 01/8/2018 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2018 cho đến nay.

2. Trần Phi H (Lì), sinh năm 1995, tại Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 5, khu phố T, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phi M, sinh năm 1973 và bà Tạ Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 01/8/2018 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2018 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Trần Phi M, sinh năm 1973 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, khu phố T, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Quốc V, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp V 2, xã A, huyện Q, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B phối hợp Công an phường C bắt quả tang Trần Phi H đang bán ma túy cho Nguyễn Quốc V tại khu vực đường bê tông gần trường chuyên Bình Long thuộc tổ 4, khu phố T, phường C, thị xã B tiến hành thu giữ một bịch nylon hình chữ nhật bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng). Trần Phi H khai nhận bịch nylon chứa các tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá và khai nhận số ma túy trên do một người tên Đặng Văn T đưa Trần Phi H bán giùm để lấy tiền. Qua lời khai của Trần Phi H cơ quan Cảnh sát điều tra ra lệnh khám xét tại chỗ ở của Đặng Văn T ngụ tại tổ 5, ấp 4, xã M, huyện Q, tỉnh Bình Phước phát hiện thu giữ một lọ nhựa bên trong có chứa 0,3434 gam ma túy tổng hợp dạng đá, đồng thời ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Văn T.

Quá trình điều tra Đặng Văn T khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 7/2018 do nghiện ma túy đá và cần tiền tiêu xài nên Đặng Văn T đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về chia nhỏ ra bán lấy tiền và sử dụng. Đặng Văn T đã bàn bạc với Ngô Doãn Tr, hộ khẩu thường trú Tổ 1, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước đi mua ma túy về sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài. Ngô Doãn Tr đồng ý rồi đón xe đò xuống cầu Phú C, mua 3.000.000đ (Ba triệu đồng) ma túy đem về đưa T chia nhỏ ra để bán. Ngày 26/7/2018 Trần Phi H vào nhà Đặng Văn T chơi. Tại đây Đặng Văn T nói với Trần Phi H đem ma túy về Bình Long bán rồi Đặng Văn T cho Trần Phi H tiền để nạp thẻ chơi điện tử và cho ma túy sử dụng thì Trần Phi H đồng ý.

Ngoài ra, Đặng Văn T còn khai nhận trước đây bán ma túy cho Nguyễn Quốc V 03 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 7/2018, Đặng Văn T đang ở nhà thì Nguyễn Quốc V điện thoại vào số điện thoại 0981.122.241 của Đặng Văn T hỏi mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy. Đặng Văn T đồng ý và hẹn Nguyễn Quốc V tại đoạn đường bê tông gần trường chuyên Bình Long thuộc tổ 4, khu phố T, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Sau đó Đặng Văn T điều khiển xe mô tô wave không nhớ biển số ra gặp Nguyễn Quốc V. Đặng Văn T đưa Nguyễn Quốc V bịch ma túy, Nguyễn Quốc V trả cho Đặng Văn T 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Đặng Văn T cầm tiền và điều khiển xe đi về nhà.

Lần thứ hai: Ngày 26/7/2018, Đặng Văn T đang ở nhà cùng với Trần Phi H thì Nguyễn Quốc V điện thoại hỏi mua ma túy, Đặng Văn T đồng ý và nói Trần Phi H cầm bạch ma túy bán cho Nguyễn Quốc V. Trần Phi H đồng ý điều khiển xe mô tô Wave đi ra đoạn đường Đoàn Thị Điểm thuộc tổ 1, khu phố H, phường C gặp Nguyễn Quốc V để đưa cho V bạch ma túy, V trả 300.000đ trả cho Trần Phi H, H cầm tiền về đưa cho Đặng Văn T.

Lần thứ ba: Ngày 30/7/2018, Trần Phi H vào nhà Đặng Văn T chơi thì Toán đưa cho H ba bạch ma túy đem về Bình Long bán. Khoảng 19 giờ ngày Nguyễn Quốc V điện thoại hỏi mua ma túy. Đặng Văn T điện thoại nói Hiếu cầm bạch ma túy ra bán cho Nguyễn Quốc V. Trần Phi H điều khiển xe mô tô wave biển số 93E1 – 003.00 đi đến đoạn đường gần trường mầm non thuộc tổ 6, khu phố P, phường A gặp Nguyễn Quốc V. Trần Phi H lấy bạch ma túy trong túi quần ra đưa cho Nguyễn Quốc V. Nguyễn Quốc V đưa Trần Phi H 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sau khi lấy tiền Trần Phi H điều khiển xe về nhà nằm nghỉ rồi lấy một bạch ma túy ra ngồi sử dụng một mình tại nhà.

Qua làm việc Nguyễn Quốc V khai nhận đã mua ma túy các lần như Đặng Văn T và Trần Phi H khai.

Đối với Ngô Doãn Tr không thừa nhận việc bàn bạc với Đặng Văn T đi mua ma túy về sử dụng và bán. Ngô Doãn Tr hoàn toàn không biết việc Đặng Văn T và Trần Phi H bán ma túy như thế nào.

Tại kết luận giám định số: 254/2018/GĐMT ngày 07/8/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0871gam (không phẩy không tám bảy một gam) loại Methamphetamin.

Tại kết luận giám định số: 263/2018/GĐMT ngày 10/8/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “Tinh thể màu trắng ký hiệu M được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3434 gam (không phẩy ba bốn ba bốn gam) loại Methamphetamin.

Cáo trạng số: 54/CT-VKSBL ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Đặng Văn T và Trần Phi H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Đặng Văn T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù và Trần Phi H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, phù hợp kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo Đặng Văn T và Trần Phi H cùng thực hiện. Các bị cáo đã có hành vi bàn bạc, thống nhất với nhau mua ma túy đá về vừa sử dụng vừa bán. Vai trò của bị cáo Đặng Văn T tích cực hơn, là người đi mua ma túy về phân nhỏ để bán. Ngày 01/8/2018 Đặng Văn T nói Trần Phi H đem ma túy bán cho Nguyễn Quốc V với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang với trọng lượng ma túy thu giữ giám định là 0,0871gam (không phải không tám bảy một gam) loại Methamphetamin. Ngoài lần thực hiện tội phạm trên thì vào khoảng giữa tháng 7/2018 Đặng Văn T trực tiếp bán cho Nguyễn Quốc V một lần một bịch ma túy đá, ngày 26/7/2018 và ngày 30/7/2018 Đặng Văn T nói Trần Phi H bán cho Nguyễn Quốc V hai lần, mỗi lần một bịch ma túy đá. Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy từ hai lần trở lên. Tại kết luận giám định 263/2018/ GĐMT ngày 10/8/2018 lượng ma túy loại Methamphetamin thu giữ được có trọng lượng 0,3434 gam. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi cá nhân nên vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo tình tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cần xử phạt tù mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Ngô Doãn Tr: Ngoài lời khai của bị cáo Đặng Văn T và Trần Phi H về việc Ngô Doãn Tr có liên quan đến việc Đặng Văn T và Trần Phi H mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc Ngô Doãn Tr có liên quan nên chưa có căn cứ buộc Ngô Doãn Tr là đồng phạm, khi nào làm rõ, xử lý sau.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu Citicup, biển số 93E1-00300, số khung RMNDCH6MN9H020908, số máy HLFM152FMH –V00320908 là xe của ông Trần Phi M là cha ruột của Trần Phi H mua lại của ông Điều Huông, không làm giấy mua bán, sang tên chủ sở hữu. Việc Trần Phi H điều khiển xe mô tô của ông Trần Phi M đi bán ma túy thì ông Trần Phi M hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Trần Phi M là đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát có gắn sim điện thoại số 01688.257.434; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0981.122.241 là công cụ để các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 02 tờ polyme mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và 01 tờ polyme mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 02 phong bì có chứa mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng M=0,0646 gam và M= 0,1896 gam chất Methamphetamin là chất cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T và Trần Phi H (Lì) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 08 (Tám) năm tù, tính từ ngày 02/8/2018.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Phi H (Lì) 07 (Bảy) năm tù, tính từ ngày 01/8/2018.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002563 ngày 15/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát có gắn sim điện thoại số 01688.257.434; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0981.122.241; 02 tờ polyme mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và 01 tờ polyme mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì có chứa mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng M=0,0646 gam và M= 0,1896 gam chất Methamphetamin.

Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức